

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HSST

Ngày: 09-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Trần Công Hoan**
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**, ông **Huỳnh Bá Tiến**.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà **Đặng Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP., xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T - Sinh ngày: 26/9/1983 - Tại Quảng Nam; nơi ĐKNKTT: Số A đường H, phường T, quận H, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T1 và bà Đỗ Thị T2, bị cáo có vợ là Trần Thị Diệu L và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không, bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

* ***Người bị hại:*** Ông **Nguyễn Trọng M** - SN: 1982; Trú tại: xóm Đ, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An (chết)

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Ông **Nguyễn Trọng B**. SN: 1977; trú tại: xóm Đ, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An theo giấy ủy quyền ngày 13/01/2025 – Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. **Công ty TNHH L1**, địa chỉ: B T, phường K, quận C, TP Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn Q**. SN: 1978; trú tại: số A K, phường H, quận C, TP Đà Nẵng – Có mặt.

2. Ông **Trần Phan Cảnh M1**. SN: 1982; trú tại: số C đường B, phường K, quận C, TP.Đà Nẵng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 23 giờ 57 phút ngày 23/12/2024, Phạm Văn T (*có GPLX hạng FC, có giá trị đến ngày 17/5/2029*), điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 43C-013.78, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số: 43R-005.13 lưu thông ở làn đường thứ 1 (tính từ dải phân cách) trên đường T theo hướng Bắc – N. Khi đến gần số D đường T (thuộc phường H, quận N, TP.Đà Nẵng), T bật đèn tín hiệu chuyển hướng bên phải, chuyển sang làn đường thứ 2 rồi cho xe dừng lại (*khoảng cách từ trục bánh xe phía trước; phía sau đầu kéo bên phải và trục bánh sau bên phải sơ mi rơ moóc vào lề đường bên phải có kích thước lần lượt là 2,85m, 3,2m và 3,2m; xe vẫn còn nổ máy*), T xuống xe đi vào cửa hàng tạp hóa mua nước. Lúc này, ông Nguyễn Trọng M (*có GPLX theo quy định*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu GPX DEMON X, màu vàng xám, biển số: 43G1-358.59 lưu thông cùng chiều phía sau, ở làn đường thứ 2 trên đường T chạy đến, do không chú ý quan sát nên đã tông vào phía sau, bên trái thanh cản kim loại đuôi sơ mi rơ moóc của xe ô tô T đang dừng. Ông M tử vong tại hiện trường.

- Tang vật tạm giữ của Nguyễn Trọng M: 01 xe mô tô GPX DEMON X, màu vàng xám, biển số: 43G1-358.59 và 01 giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Nguyễn Trọng M.

- Tang vật tạm giữ của Phạm Văn T:

+ 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightliner màu vàng, biển số: 43C-013.78; kéo theo 01 sơ mi rơ moóc tải nhãn hiệu Cimc màu vàng, biển số: 43R-005.13, kèm theo 01 container, ký hiệu MSDU8964662 (do Công ty TNHH L1 đứng tên chủ sở hữu);

+ 01 giấy phép lái xe hạng FC, mang tên Phạm Văn T;

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1239548;

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 0937310;

+ 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô;

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo, biển số: 43C-013.78 và 01 giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc tải, biển số: 43R-005.13.

- Ngoài ra còn tạm giữ 01 File video, tên “tai nạn trần đại nghĩa.mp4” được trích xuất từ Camera của quán B1, ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông nêu trên.

* Tiến hành đo nồng độ cồn, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Phạm Văn T, kết quả 0 mg/L và âm tính với chất ma túy.

* Theo Kết luận giám định số 305 ngày 28/02/2025 của Phân viện KHHS tại TP.Đà Nẵng, kết luận: trong mẫu máu của anh Nguyễn Trọng M gửi giám định tìm

thấy E (còn), nồng độ 277 miligam/ 100 mililit; không tìm thấy các chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của các chất ma túy. Mẫu cần giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả.

* Theo Kết luận giám định tử thi số 111 ngày 13/01/2025 của Trung tâm P.Đà Nẵng, kết luận: nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Trọng M là do đa chấn thương; nạn nhân ngừng thở, ngừng tim, tử vong tại hiện trường.

Không đủ cơ sở để xác định vận tốc của hai phương tiện cần giám định.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-NHS ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . thì bị cáo Phạm Văn T bị truy tố về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Phạm Văn T về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng:**

- Cơ quan CSĐT Công an quận N đã xử lý vật chứng trả lại:

+ 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightliner màu vàng, biển số: 43C-013.78 kéo theo sơ mi rơ moóc nhãn hiệu Cimc màu vàng, biển số: 43R-005.13 (*kèm theo 01 container, ký hiệu MSDU8964662, bên trong không có hàng hóa đã qua sử dụng*); 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 1239548; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 0937310; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo, biển số: 43C-013.78 và 01 giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc tải, biển số: 43R-005.13 cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty TNHH L1 do ông Nguyễn Văn Q là đại diện theo ủy quyền.

+ Trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Phan Cảnh M1 01 xe mô tô nhãn hiệu GPX DEMON X, màu vàng xám, biển số: 43G1-358.59 và 01 giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Nguyễn Trọng M cho ông Nguyễn Trọng B là đại diện hợp pháp của bị hại.

- Đối với 01 File video, tên “tai nạn trần đại nghĩa.mp4” được trích xuất từ Camera của quán B1, ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông nêu trên, là vật chứng của vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC, mang tên Phạm Văn T đề nghị trả lại cho bị cáo Phạm Văn T.

* **Về dân sự:** Phạm Văn T và đại diện Công ty TNHH L1 đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng, ông Nguyễn Trọng B đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với thiệt hại về tài sản của 01 xe mô tô và xe đầu kéo bị hư hỏng nhẹ, các chủ sở hữu không yêu cầu định giá và bồi thường dân sự nên không đề cập đến.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 23 giờ 57 phút ngày 23/12/2024, Phạm Văn T (*có GPLX theo quy định*) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 43C-013.78, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số: 43R-005.13 lưu thông trên đường T thuộc phường H, quận N, TP.Đà Nẵng, theo hướng Bắc – Nam, trên làn đường thứ 1 (*tính từ dải phân cách giữa đường*), khi đến gần trước nhà số D T, do T dừng xe và rời khỏi vị trí lái không đúng quy định nên ông Nguyễn Trọng M (*có GPLX theo quy định; trong máu có nồng độ 277 miligam/100 mililit*) điều khiển xe mô tô biển số 43G1-358.59 chạy cùng chiều, phía sau tông vào mặt sau, phía dưới, bên trái thanh cản kim loại đuôi sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 43R-005.13 của xe ô tô T đang dừng. Hậu quả ông M tử vong tại hiện trường.

[2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thì thấy:

Bị cáo Phạm Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã điều khiển xe vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8; điểm b, e khoản 3 Điều 18; khoản 1 Điều 19 [Luật Giao thông đường bộ năm 2008](#) Nguyên nhân của vụ tai nạn là do Phạm Văn T vô ý cẩu thả, dừng xe và rời khỏi vị trí lái không đúng quy định là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn, gây ra cái chết thương tâm cho ông Nguyễn Trọng M.

Do tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự về mặt an toàn giao thông đường bộ trong tình hình hiện nay tại địa phương. HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe trong toàn xã hội.

Song xét thấy, Vụ án xảy ra, bị hại Nguyễn Trọng M cũng có một phần lỗi, do đã sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông và điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát. Lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi vô ý, trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã phối hợp với Công ty TNHH L1 bồi thường cho gia đình người bị hại và được đại diện gia đình của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có 03 con còn nhỏ và bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Từ những nhận định ở trên, HĐXX xét thấy không cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bản thân bị cáo cũng là thỏa đáng.

[3] Về vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an quận N đã xử lý vật chứng trả lại các vật chứng liên quan trong vụ án là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.
- Đối với 01 File video, tên “tai nạn trần đại nghĩa.mp4” được trích xuất từ Camera của quán B1, ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông xét thấy cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.
- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng FC, mang tên Phạm Văn T xét thấy cần tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Văn T.

[4] Về dân sự: Phạm Văn T và đại diện Công ty TNHH L1 đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng. Ông Nguyễn Trọng B đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án, ngày 09/5/2025.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường T, quận H, TP Đà Nẵng giám sát giáo dục trong suốt thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

[2] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Văn T 01 giấy phép lái xe hạng FC, số 460141893952, cấp ngày 17/5/2024 mang tên Phạm Văn T.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ hành Sơn, TP Đà Nẵng, theo văn bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/5/2025).

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09/5/2025.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;

TÒA

- VKSND TP. Đà Nẵng;

- Công an TP Đà Nẵng;

- Chi cục THADS quận NHS;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Trần Công Hoan

